

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn,
quyết toán thu, quyết toán chi ngân sách huyện Bình Sơn năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 30/7/2024 của HĐND huyện Bình Sơn khoá XII, kỳ họp thứ 20 phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, quyết toán thu, quyết toán chi ngân sách huyện năm 2023;

Căn cứ Thông báo số 99/TB-STC ngày 18/6/2024 của Sở Tài chính thẩm định quyết toán ngân sách huyện Bình Sơn năm 2023;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Công văn số 1048 /TC-KH.NS ngày 16/8/2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, quyết toán thu, quyết toán chi ngân sách huyện Bình Sơn năm 2023.

I. Công khai số liệu quyết toán thu, chi ngân sách huyện năm 2023.

- Cân đối ngân sách huyện (theo Biểu số 96/CK-NSNN).
- Quyết toán thu ngân sách nhà nước (theo Biểu số 97/CK-NSNN).
- Quyết toán chi ngân sách huyện, chi ngân sách cấp huyện và chi ngân sách xã theo cơ cấu chi (theo Biểu số 98/CK-NSNN).
- Quyết toán chi ngân sách cấp huyện, xã theo từng lĩnh vực (theo Biểu số 99/CK-NSNN).
- Quyết toán chi ngân sách cấp huyện cho từng cơ quan, tổ chức (theo Biểu số 100/CK-NSNN).

6. Quyết toán chi bổ sung từ ngân sách cấp huyện cho ngân sách từng xã (theo Biểu số 101/CK-NSNN).

7. Quyết toán chi chương trình mục tiêu quốc gia ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã (theo Biểu số 102/CK-NSNN).

II. Thuyết minh quyết toán thu, chi ngân sách huyện năm 2023, như sau:

1. Tổng các khoản thu ngân sách nhà nước: 2.404.530 triệu đồng

a) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 1.342.491 triệu đồng

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước do trung ương quản lý: 19.918 triệu đồng

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý: 15.095 triệu đồng

- Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 645.855 triệu đồng

- Thu từ khu vực CTN và dịch vụ NQD: 258.006 triệu đồng

- Lệ phí trước bạ: 32.247 triệu đồng

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 368 triệu đồng

- Thuế thu nhập cá nhân: 63.414 triệu đồng

- Thu phí và lệ phí: 102.335 triệu đồng

- Thu tiền sử dụng đất: 88.355 triệu đồng

- Thu tiền thuê đất, mặt nước: 9.447 triệu đồng

- Thu tiền cho thuê thuộc sở hữu nhà nước: 102 triệu đồng

- Thu khác ngân sách: 48.203 triệu đồng

- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 52.293 triệu đồng

- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác: 1.427 triệu đồng

- Thu viện trợ: 294 triệu đồng

- Các khoản huy động, đóng góp: 5.132 triệu đồng.

b) Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 845.164 triệu đồng

- Bổ sung cân đối: 554.923 triệu đồng

- Bổ sung có mục tiêu: 290.241 triệu đồng.

c) Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 6.818 triệu đồng.

d) Thu kết dư ngân sách năm trước: 1.852 triệu đồng.

e) Thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước: 208.205 triệu đồng.

2. Tổng thu ngân sách địa phương: 1.462.354 triệu đồng

a) Thu ngân sách địa phương được hưởng: 403.718 triệu đồng

- Các khoản thu NSĐP hưởng 100%: 214.857 triệu đồng

- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ%: 188.861 triệu đồng
- b) Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 845.164 triệu đồng
 - Bổ sung cân đối: 554.923 triệu đồng
 - Bổ sung có mục tiêu: 290.241 triệu đồng
- c) Thu kết dư ngân sách năm trước: 1.852 triệu đồng
- d) Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 3.415 triệu đồng
- e) Thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước: 208.205 triệu đồng
- 3. Tổng chi ngân sách địa phương: 1.461.208 triệu đồng
 - a) Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới: 191.241 triệu đồng
 - b) Chi ngân sách cấp huyện theo lĩnh vực: 1.056.613 triệu đồng
 - Chi đầu tư phát triển: 306.590 triệu đồng
 - Chi thường xuyên: 750.023 triệu đồng
 - + Chi quốc phòng: 12.370 triệu đồng
 - + Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội: 11.570 triệu đồng
 - + Chi Giáo dục - Đào tạo và dạy nghề: 313.699 triệu đồng
 - + Chi y tế, dân số và gia đình: 48.487 triệu đồng
 - + Chi văn hóa thông tin: 13.136 triệu đồng
 - + Chi phát thanh truyền hình, thông tấn: 3.212 triệu đồng
 - + Chi thể dục thể thao: 1.293 triệu đồng
 - + Chi bảo vệ môi trường: 10.018 triệu đồng
 - + Chi các hoạt động kinh tế: 49.280 triệu đồng
 - + Chi hoạt động QLNN, đảng, đoàn thể: 192.965 triệu đồng
 - + Chi đảm bảo xã hội: 81.839 triệu đồng
 - + Chi khác: 1.263 triệu đồng
 - + Chi các ngành, lĩnh vực khác: 10.597 triệu đồng
 - + Chi viện trợ: 294 triệu đồng
 - c) Chi nộp ngân sách cấp trên: 6.818 triệu đồng
 - d) Chi chuyển nguồn ngân sách năm sau: 206.536 triệu đồng
- 4. Chênh lệch thu, chi ngân sách địa phương: 1.146 triệu đồng
 - a) Chênh lệch thu, chi ngân sách cấp huyện: 1.007 triệu đồng
 - b) Chênh lệch thu, chi ngân sách cấp xã: 139 triệu đồng

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các đoàn thể CT-XH huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Chi cục Thuế huyện;
- Kho bạc nhà nước Bình Sơn;
- Lưu: VT..

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tường Duy